

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 06 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 26/2019/TLST-KDTM ngày 05 tháng 03 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại TNHH MTV D

Trụ sở: Tòa nhà C, số A phố T, phường C, quận H, Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Huy T – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: anh Nguyễn Văn Dương N, anh Đỗ Trung H, chị Nguyễn Thị Hải A – theo Giấy ủy quyền ngày 13/06/2019.

Bị đơn: Công ty cổ phần T.

Địa chỉ: số A phố T, phường T, quận C, H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Việt P – Giám đốc.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lê Nguyên H – sinh năm: 1950

2. Bà Trần Thị L – sinh năm: 1950

ĐKKHKT: Phòng A, tập thể Đ, phường P, quận Đ, Hà Nội.

Chỗ ở: Phòng A, nhà B, đường N, phường L, quận Đ, Hà Nội.

3. Chị Lê Thị Diệu H – sinh năm: 1980

ĐKHKT: căn hộ A, tầng B, tòa C, nhà S, số X phố L, phường L, quận Đ, Hà Nội.

4. Anh Lê Việt P – sinh năm: 1982

ĐKHKT: Phòng A, tập thể Đ, phường P, quận Đ, Hà Nội.

Chỗ ở: căn hộ A, R, phường N, quận T, Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ngày 08/11/2012, Ngân hàng Thương mại TNHH MTV D - Chi nhánh T và Công ty cổ phần T đã ký Hợp đồng tín dụng ngắn hạn hạn mức số 0260/HĐTDHM-GPBHK/12 ngày 08/11/2012 và các phụ lục đính kèm. Các khế ước nhận nợ số 01.0260/KUNN-GPBHK/12 ngày 12/11/2012 và số 03.0260/KUNN-GPBHK/12 ngày 05/06/2013.

- Công ty cổ phần T xác nhận còn nợ Ngân hàng Thương mại TNHH MTV D, tính đến ngày 18/06/2019, số tiền là 1.627.786.173 đồng, trong đó:

+ Theo Khế ước nhận nợ số 01.0260/KUNN-GPBHK/12 ngày 12/11/2012: 1.422.127.781 đồng, trong đó: nợ gốc là 697.206.173 đồng; nợ lãi quá hạn là 33.377.877 đồng, lãi phạt là 691.543.731 đồng.

+ Theo Khế ước nhận nợ số 03.0260/KUNN-GPBHK/12 ngày 05/06/2013: nợ lãi quá hạn là 255.214 đồng, lãi phạt là 205.403.178 đồng.

- Về lộ trình thanh toán, hai bên thống nhất phương thức thanh toán như sau:

+ Đợt 1: Chậm nhất là ngày 28/06/2019: thanh toán số tiền 30.000.000 đồng.

+ Đợt 2: Chậm nhất là ngày 28/07/2019: thanh toán số tiền 30.000.000 đồng.

+ Đợt 3: Chậm nhất là ngày 28/08/2019: thanh toán số tiền 30.000.000 đồng.

+ Đợt 4: Chậm nhất là ngày 28/09/2019: thanh toán số tiền 30.000.000 đồng.

+ Đợt 5: Chậm nhất là ngày 28/10/2019: thanh toán số tiền 30.000.000 đồng.

+ Đợt 6: Chậm nhất là ngày 28/11/2019: Công ty cổ phần T sẽ thanh toán toàn bộ số nợ còn lại cho Ngân hàng Thương mại TNHH MTV D là 1.477.786.173 đồng.

Ngân hàng Thương mại TNHH MTV D được quyền tiếp tục tính lãi suất chậm trả đối với số tiền nợ gốc của Công ty cổ phần T, thời gian tính lãi được tính từ ngày 19/06/2019 cho đến khi Công ty cổ phần T thực tế thanh toán hết số nợ cho Ngân hàng Thương mại TNHH MTV D.

- Trong trường hợp Công ty cổ phần T, bên vay vốn chưa hoặc không thanh toán dứt điểm khoản nợ trên, Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành kê biên, phát mại tài sản đảm bảo là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ Phòng A, nhà B, đường N, phường L, quận Đ, Hà Nội đã được Cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất ở, có mã số 10109415207, hồ sơ gốc số 478.2004/583.2004.QĐUB do UBND thành

phố Hà Nội cấp ngày 03/02/2004, đăng ký sang tên cho ông Lê Nguyên H số 12365 ngày 08/10/2009 tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội để thu hồi nợ.

2.2 Về án phí:

Công ty cổ phần T phải chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại là 30.416.000 đồng.

Ngân hàng Thương mại TNHH MTV D không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng Thương mại TNHH MTV D 30.500.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền số 6779 ngày 01/03/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Lương